TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 207/2024/HSST
Ngày: 30/10/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà*: **Bà Đỗ Thị Hồng Hạnh**
- *Các hội thẩm nhân dân*: **Ông Nguyễn Văn Kình**
Bà Nguyễn Thị Diệp Anh
- *Thư ký phiên toà*: **Bà Nguyễn Thị Như Hoa**
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa* :
Bà Lê Thị Nga - Kiểm sát viên

Ngày 30/10/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 211/2024/HSST ngày 08/10/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Hoàng S.** Giới tính: Nam
Tên gọi khác: Không. Sinh năm: 2006
Đăng kí hộ khẩu thường trú: Bản PB, xã TA, huyện ĐB, tỉnh ĐB.
Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú rõ ràng
Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.
Nghề nghiệp: Tự do Trình độ học vấn: 12/12
Họ và tên cha: Vũ Khắc Hiên – Sinh năm: 1966.
Họ và tên mẹ: Lê Thị Lan – Sinh năm: 1983.
Gia đình có bốn anh em, bị can là con thứ hai.
Tiền án, tiền sự: Không.
Tạm giữ: 29/7/2024 Tạm giam: 07/8/2024 Số giam: 4560E2/4
Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội.
(*Có mặt tại phiên tòa*)

Người bị hại: Anh Chẩu Văn Th.; sinh năm: 2002
Đăng kí hộ khẩu thường trú: Thôn TT, xã NM, huyện VX, tỉnh HG.
Cư trú tại: 48 phố PH, phường HB, quận HK, HN.
(*Vắng mặt tại phiên tòa*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 16/7/2024, anh Chẩu Văn Th. (Sinh năm: 2002; Đăng kí hộ khẩu thường trú: Thôn TT, xã NM, huyện VX, tỉnh HG.) đến Công an phường Hàng Bông trình báo về việc : Khoảng 19 giờ ngày 14/7/2024, anh Th. điều khiển xe máy nhãn hiệu Suzuki Stria BKS 23B1- 694.76 đỗ tại khu vực dải phân cách đường đôi trước cửa số nhà 48 Phùng Hưng, phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội (xe có khóa điện và khóa cổ nhưng không có người trông giữ). Đến 08 giờ 30 phút ngày 15/7/2024, anh Th. phát hiện bị mất chiếc xe máy trên. Sau khi kiểm tra camera an ninh phát hiện vào thời điểm 01 giờ 48 phút cùng ngày có 01 đối tượng nam giới cao 1m68 mặc áo sơ mi màu trắng, quần dài màu đen đã dắt chiếc xe máy của anh Th. bỏ đi. Sau đó, anh Th. đã đến Công an phường Hàng Bông trình báo và nghi ngờ cho Vũ Hoàng S. là người trong camera thu được đã có hành vi trộm cắp xe máy của anh Th.

Quá trình rà soát, xác định Vũ Hoàng S. có liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm đã triệu tập Vũ Hoàng S. về trụ sở Cơ quan điều tra làm rõ sự việc. Tại cơ quan điều tra, Vũ Hoàng S. thừa nhận người đã trộm cắp xe máy của anh Chẩu Văn Th. và tự nguyện giao nộp 01 xe máy nhãn hiệu Suzuki Stria BKS: 23B1 – 694.76, số khung: 113017; số máy: 1613371 đã qua sử dụng; 01 BKS: 23B1 – 694.76 và 01 điện thoại nhãn hiệu I phone 6 màu trắng đã qua sử dụng kèm 01 sim.

Cơ quan điều tra tiến hành cho Vũ Hoàng S. nhận dạng ‘‘01 đối tượng nam giới cao 1m68 mặc áo sơ mi màu trắng, quần dài màu đen’’ có hành vi trộm cắp xe máy của anh Th. tại 48 Phùng Hưng, phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm, Tp Hà Nội, S. nhận dạng hình ảnh 01 đối tượng nam giới camera thu được chính là Vũ Hoàng S.

Cơ quan điều tra tiến hành cho anh Chẩu Văn Th. nhận dạng Vũ Hoàng S., anh Th. nhận dạng S. chính là đối tượng trộm cắp xe máy của anh Th. được camera ghi lại.

Thông báo kết luận định giá tài sản số 2528/TBKL- HĐĐGTS ngày 20/8/2024 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hoàn Kiếm kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Suzuki Stria F150, BKS: 23B1 – 694.76; Số khung: 113017; Số máy: 1613371 trị giá 26.000.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 5770/KL- KTHS ngày 12/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội xác định: Xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Stria đeo BKS: 23B1 – 694.76 có số khung: MH8DL11ANMJ113017, số máy: CGA1 – 613371 là số nguyên thủy.

Tại Cơ quan điều tra, **Vũ Hoàng S.** khai nhận: Khoảng tháng 6/2024, S. cùng anh Chẩu Văn Th. làm việc tại quán cơm thố - Số 48 PH, phường HB, quận

HK, HN. Do có mâu thuẫn với chủ quán nên S. đã bỏ việc. Quá trình làm việc, S. rất thích chiếc xe máy nhãn hiệu Suzuki Stria, BKS: 23B1 – 694.76 của anh Th. và nắm được thói quen sau khi làm việc anh Th. thường xuyên để xe tại trước số 48 Phùng Hưng chỉ khóa cổ xe, không có người trông giữ nên đã ấp ủ ý định trộm cắp chiếc xe máy trên làm phương tiện đi lại. Đến ngày 14/7/2024, S. điều khiển xe máy (xe mượn của anh Hạnh chủ nơi S. làm việc) đến số 48 Phùng Hưng chờ đợi đến khi đóng cửa quán, quan sát thấy không có người trông giữ nên đã gọi điện cho thợ đến đánh lại khóa xe máy của anh Th. với giá 700.000 đồng. Sau khi đánh xong khóa xe, S. trả tiền thợ khóa rồi điều khiển xe máy của anh Th. về chỗ làm ở huyện Hoài Đức còn xe máy của anh Hạnh để lại trước cửa quán cơm thố 48 Phùng Hưng. Khi về đến Hoài Đức, S. trả lại khóa xe đã mượn của anh Hạnh rồi lấy quần áo bỏ trốn về quê tại xã Tân Hòa, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. Chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng là của S., sử dụng liên lạc cá nhân.

Ngày 14/9/2024, Cơ quan điều tra đã trao trả 01 xe máy nhãn hiệu Suzuki Satri, màu đen, viền đỏ, không gắn biển kiểm soát, số máy: CGA1-613371, số khung: MH8DL11ANMJ-113017 (xe đã qua sử dụng, không rõ chất lượng bên trong) và 01 biển kiểm soát 23B1-694.76 cho anh Chẩu Văn Th. Anh Th. đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu khác về dân sự.

Tại bản cáo trạng số: 211/CT-VKS ngày 04/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố ra trước Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm để xét xử Vũ Hoàng S. về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như tại cơ quan điều tra. Bị cáo thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo đúng người đúng tội. Bị cáo ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm giữ nguyên quan điểm truy tố nêu trên và đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 - Bộ luật hình sự, xử phạt Vũ Hoàng S. từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/7/2024.

- Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự.

- Về phần dân sự: Người bị hại anh Chẩu Văn Th. đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xem xét giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: trả lại cho bị cáo S. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6

màu trắng đã qua sử dụng, có số Imei 352070069986229 kèm sim điện thoại số 0867198991 do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

-Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Người bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người bị hại đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Anh Chẩu Văn Th. có đơn xin xét xử vắng mặt, đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu về dân sự. Xét thấy việc vắng mặt của người bị hại không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, của người bị hại, vật chứng, kết luận định giá tài sản số 2528/TBKL- HĐĐGTS ngày 20/8/2024 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hoàn Kiếm và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 01 giờ 40 phút ngày 15/7/2024, tại khu vực dải phân cách đường đôi trước cửa số nhà 48 Phùng Hưng, phường Hàng Bông, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Vũ Hoàng S. đã có hành vi trộm cắp của anh Chẩu Văn Th. 01 xe máy nhãn hiệu Suzuki Stria BKS: 23B1-694.76 trị giá 26.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Vũ Hoàng S. đã đủ cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" , tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tôi, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của người bị hại trong quản lý tài sản nên đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, thể hiện bị cáo là người liều lĩnh, táo bạo, không những thế còn gây mất trật tự trị an xã hội, xâm phạm trực

tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ nên cần xử lý nghiêm minh để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Đối với loại tội này, ngoài hình phạt chính, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuy nhiên, xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tăng nặng: Không

- Giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: người bị hại anh Chẩu Văn Th. đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra và tại phiên toà đã xác định được 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng đã qua sử dụng, có số Imei 352070069986229 kèm sim điện thoại số 0867198991 bị cáo sử dụng cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo S.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Người bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Vũ Hoàng S.** phạm tội **"**Trộm cắp tài sản".

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: **Vũ Hoàng S. 16 (mười sáu*)*** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 29/7/2024.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

Miễn phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xét.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại trả lại cho bị cáo S. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng đã qua sử dụng, không rõ nguồn gốc chất lượng có số Imei 352070069986229 kèm sim điện thoại số 0867198991.

Tang vật trên hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm - Thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 23/10/2024 giữa Công an quận Hoàn Kiếm và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

5. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng: điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận *:*
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Công an quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THADS quận Hoàn Kiếm;
- Sở tư pháp TP Hà Nội;
- Trại tạm giam Công an TP Hà Nội;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Hồng Hạnh